

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2024/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tạ Thị H, sinh năm 1998; Địa chỉ: Xóm M, xã D, huyện T O, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1997; Địa chỉ: Xóm M, xã D, huyện T O, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55;81.82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tạ Thị H và anh Nguyễn Đình H.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đình D, sinh ngày 14/12/2020; hai bên thỏa thuận chị Tạ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình D cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thỏa thuận, thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tạ Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Đình H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh Nguyễn Đình H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Về tài sản chung; công nợ: Không có.

3. Các yêu cầu khác: Không có.

4. Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Tạ Thị H và anh Nguyễn Đình H về việc chị Tạ Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; chị H tự nguyện sung quỹ số tiền 150.000 đồng còn lại, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tạ Thị H đã nộp tại biên lai số 0020729 ngày 24/4/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T O, Thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- **Các Đương sự;**
- **Viện kiểm sát ND huyện T O;**
- **UBND xã D, T O, HN**
(ĐKKH năm 2020);
- **Lưu hồ sơ vụ án.**

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ NGỌC MAI

Số: 02/2024/QĐ-SCBSQĐ

Thanh Oai, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét cần sửa chữa, bổ sung Quyết định sơ thẩm sự do sơ xuất trong khâu đánh máy trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 40/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Thanh Oai cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Tại trang 1, phần số hiệu của Quyết định đã ghi: Số: 40/2024/QĐST-HNGĐ

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: ... Số: 48/2024/QĐST-HNGĐ

Vậy, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai thông báo cho các đương sự và các cơ quan liên quan biết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Oai
- THADS huyện Thanh Oai
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Mai